

Bản án số: 89/2019/HS-ST
Ngày: 25-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Anh

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi

Ông Phạm Bá Xanh

Ông Ngô Xuân Thanh

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Văn Dương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Lê Đ Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2019/QĐXXST-HS ngày 03/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Văn Đ, sinh ngày: 02/12/1990 tại huyện QP, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản XD, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn Ch và bà Hà Thị T, sinh năm 1958; vợ thứ nhất Lộc Thị T, sinh năm 1993 (không đăng ký kết hôn, bỏ nhà đi sang Trung Quốc từ năm 2014); vợ thứ hai Lương Thị Ph, sinh năm 1998 (không đăng ký kết hôn); con có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2019 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn Đ: Luật sư Phan Thị S. Văn phòng luật sư DS và Cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lương Thị Ph. Sinh năm 1998. Trú tại: Bản XD, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Kha Phò C. Sinh ngày 03/3/1973. Trú tại: bản Buộc, xã Bắc Lý, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01/2019, Lô Văn Đ, sinh năm 1990; trú tại Bản XD, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An đi khám bệnh ở Bệnh viện khu vực Tây Bắc đóng tại thị xã TH, tỉnh Nghệ An thì gặp và làm quen với một người đàn ông tên Q, hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 21/02/2019, Q gọi điện thoại cho Đ đặt vấn đề mua 24 gói hồng phiến, giá 4.000.000 đồng/gói. Đ liên lạc với một người đàn ông tên Th (người Lào, không rõ lai lịch) để hỏi mua 24 gói hồng phiến, thống nhất giá 67.000.000 đồng và Th đồng ý bán nợ cho Đ.

Khoảng 13h ngày 24/02/2019, Lô Văn Đ điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 37K1 -029.21 đi đến bản PT, xã NM, huyện Mường Quắn, tỉnh Hòa Bình, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để nhận ma túy từ Th. Khi gặp nhau, Th cùng với M (con trai của Th) đưa cho Đ một túi ni lông màu đen, bên trong chứa 24 gói hồng phiến. Đ nhận túi ma túy rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà mẹ đẻ là bà Hà Thị T ở xã CT, huyện QP, tỉnh Nghệ An để ngủ. Tại nhà bà Tiều, Đ chôn gói ma túy sau vườn nhà.

Sáng ngày 25/02/2019, Q gọi điện cho Đ thông báo chiều sẽ lên lấy 24 gói hồng phiến nên Đ đưa số ma túy đã mua đến đầu ở rừng keo khu vực ngã ba NG, xã CK, huyện QP. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ hẹn giao ma túy cho Q tại thị trấn KS, huyện QP rồi đi đến khu vực cất giấu lấy gói ma túy, đưa đến trước Bệnh viện đa khoa huyện QP thuộc khối 8, thị trấn KS, huyện QP để gặp Q. Đến 19 giờ 50 phút ngày 25/02/2019, trong khi Lô Văn Đ và người đàn ông tên Q đang chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy thì bị phát hiện, Lô Văn Đ bị bắt giữ cùng 24 gói ni lông bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) còn Q lợi dụng sơ hở đã chạy thoát.

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 26/02/2019 và Bản kết luận giám định số 389/KL-PC09(MT) ngày 28/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Hai mươi bốn mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn Đ có tổng khối lượng là 452,64 gam”.

Vật chứng của vụ án gồm ma túy (sau khi lấy mẫu giám định, còn lại 404,64 gam Methamphetamin; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 868125040229672, số IMEI 2: 868125040229664; 01 xe máy hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen mang Biển kiểm soát 37K1-029.21, số máy 5B94-140643, số khung 940CY-140621; 01 giấy đăng ký xe máy Biển kiểm soát 37K1-029.21 mang tên Kha Phò C; 01 giấy Chứng minh thư nhân dân mang tên Lô Văn Đ.

Cáo trạng số 103/CT/VKS-P1 ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Lô Văn Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An sau khi đánh giá các chứng cứ, phân tích tính hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đã giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lô Văn Đ 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Lô Văn Đ.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi lấy mẫu giám định, còn lại 404,64 gam Methamphetamin.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, mang BKS 37K1 - 029.21 trả cho Lương Thị Ph.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của bị cáo Lô Văn Đ.

- Trả cho Lô Văn Đ 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Lô Văn Đ.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư Phan Thị Sự trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Lô Văn Đ: Đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì khai báo thành khẩn, chưa thu lợi bất chính; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có trình độ lạc hậu, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Lô Văn Đ không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung quan điểm bào chữa của luật sư. Bị cáo Lô Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền và nghĩa vụ liên quan là chị Lương Thị Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Lương Thị Ph.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn Đ khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận:

Ngày 24/02/2019, Lô Văn Đ đi đến bản PT, xã NM, huyện Mường Quắn, tỉnh Hòa Bình, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào mua 24 gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 452,64 gam của người đàn ông tên Th với giá 67.000.000 đồng với mục đích đưa về Việt Nam bán kiếm lời. Đến 19 giờ 50 phút ngày 25/02/2019 khi Lô Văn Đ đang chuẩn bị bán số ma túy nói trên thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lô Văn Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Lô Văn Đ là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng do háo lợi nên vẫn bất chấp thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung.

Xét thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số nhân thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp, chưa thu lợi bất chính nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong quá trình điều tra đến ngày 02/5/2019 và tại phiên tòa bị cáo Lô Văn Đ khai Lương Thị Ph (vợ của bị cáo) là người đi cùng mua ma túy với bị cáo, Lô Thị Phan là người cất dấu ma túy trong người và cùng bị cáo đưa ma túy xuống thị trấn KS, huyện QP để đưa đi bán. Tuy nhiên, Lương Thị Ph không thừa nhận. Cơ quan Điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo Lô Văn Đ và Lương Thị Ph nhưng không có căn cứ để chứng minh việc Lương Thị Ph tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Lô Văn Đ. Ngoài lời khai của bị cáo Lô Văn Đ ra thì không có chứng cứ, tài liệu nào khác để chứng minh. Vì vậy, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lương Thị Ph là có căn cứ.

[6] Đối với hai người đàn ông tên Th và M là hai người đã bán ma túy cho Đ, người đàn ông tên Q đã gọi điện đặt mua ma túy của Lô Văn Đ, do Đ không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ điều tra làm rõ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Số ma túy sau khi lấy mẫu giám định, còn lại 404,64 gam Methamphetamin tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, mang BKS 37K1 - 029.21 là phương tiện bị cáo Lô Văn Đ sử dụng để thực hiện hành vi mua bán ma túy. Chiếc xe máy này là của anh Kha Phò C tặng cho chị Lương Thị Ph. Việc tặng cho không làm văn bản và chưa làm thủ tục sang tên. Tại phiên tòa, anh C vẫn thừa nhận là xe đã cho chị Ph. Bị cáo Lô Văn Đ sử dụng chiếc xe máy này để đi mua bán ma túy chị Ph không biết. Vì vậy cần trả chiếc xe lại cho chị Ph kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Kha Phò C. Anh C và chị Ph cần làm thủ tục sang tên giấy đăng ký xe đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của bị cáo Lô Văn Đ là phương tiện dùng để trao đổi về việc mua bán trái phép chất ma túy, do đó tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Chứng minh thư mang tên Lô Văn Đ là giấy tờ tùy thân cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lô Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lô Văn Đ 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/2/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lô Văn Đ.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 404,96 gam ma túy Methamphetamin đã trừ đi số lượng lấy giám định.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01(một) chiếc điện thoại Oppo màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Lô Văn Đ.

Trả lại cho chị Lương Thị Ph 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen mang BKS 37K1 - 029.21 và 01 (một) giấy đăng ký xe máy mang tên Kha Phò C.

Trả lại cho bị cáo Lô Văn Đ 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Lô Văn Đ.

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lô Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Lô Văn Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Kha Phò C có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lương Thị Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã ML, huyện KS;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh